

Bản án số: **247/2017/HSPT**
Ngày: **27/9/2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Liêm

Ông Trương Công Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Ba, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 249/2017/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo **Hoàng Thế A** về tội “*Giết người*” và **Hồ Thanh H** về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Họ và tên: **HOÀNG THẾ A** (Tên gọi khác: B) sinh năm 1985, tại tỉnh Ninh Bình. Nơi ĐKNKTT: Xã J, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông: Hoàng Duy T và bà Lê Thị Phương D1; có vợ là Trần Thị Ngọc N; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015.

Nhân thân: Ngày 27/8/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 26/4/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2016 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **HỒ THANH H** sinh năm 1984, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Thị trấn L, huyện Q, tỉnh Bình Thuận; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông: Hồ Tấn I và bà Chu Thị D2.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2016 đến ngày 20/02/2017 được tại ngoại. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thế A theo yêu cầu của Tòa án:** Ông Võ G, Luật sư - Văn phòng luật sư Y, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

*** Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thanh H theo yêu cầu của bị cáo:** Ông Nguyễn Văn S, luật sư văn phòng luật sư Nguyễn Minh O, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 105 đường Lê Văn R, quận X, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

*** Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập:**

- Người bị hại:

1. Ông Trương Văn U, sinh năm 1971 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại (Trương Văn U): Bà Lê Thị M, sinh năm 1970 (là vợ của người bị hại); nơi cư trú: Xã W2, huyện Z2, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền cho đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Lê Văn C, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn 6, xã W1, huyện Z1, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Bùi Hoàng F, sinh năm 1990; nơi cư trú: Đường V1, phường W5, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. NLQ1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Buôn B1, thị trấn Z1, huyện Z1, tỉnh Đắk Lắk.

2. NLQ2, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn 1, xã W3, huyện Q, tỉnh Bình Thuận.

3. NLQ3, sinh năm 1982; nơi cư trú: 487/21 đường V2, phường W5, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

4. NLQ4, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn 4, xã W4, huyện Z1, tỉnh Đắk Lắk.

5. NLQ5, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thị trấn L, huyện Q, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/11/2016, sau khi uống bia tại nhà NLQ1 xong thì Hồ Thanh H, NLQ1, NLQ2, Trương Văn U rủ nhau ra trung tâm thị trấn Z1 uống cà phê. NLQ1 điều khiển xe mô tô đi trước, U điều khiển xe đi một mình, NLQ2 điều khiển xe chở H đi sau. Trên đường đi đến khu vực buôn C, thị trấn Z1, NLQ2 và U điều khiển xe lạng lách, đánh võng trước đầu xe ô tô 07 chỗ nhãn hiệu Mitsubishi, biển số 47A-144.56 (xe của anh Bùi Hoàng F) do Hoàng Tuấn A điều khiển cùng em trai là Hoàng Thế A đi từ xã W4, huyện Z1 về thành phố B. Thấy vậy, Thế A bám kính bên phụ xuống nói với NLQ2 “Say rồi hả, mấy ông đi kiểu gì vậy”, NLQ2 trả lời “Đường tao tao đi”, lúc này U điều khiển xe mô tô đến áp sát bên cửa phụ xe ô tô nói với Thế A “Mày nói ai say rượu”, Thế A không trả lời. Nói xong U, NLQ2 điều khiển xe mô tô vượt qua xe ô tô của NLQ3 khoảng 70m thì đi chậm lại ở giữa đường, khi NLQ3 điều khiển xe ô tô đến gần, bật đèn xin đường nhưng U, NLQ2 không tránh. NLQ3 điều khiển xe ô tô chạy về phía bên trái chuẩn bị vượt qua xe mô tô của NLQ2 thì nghe tiếng động “bộp” vào thân xe ô tô nên dừng xe lại. Thế A xuống xe đi đến chỗ NLQ2 để hỏi chuyện tại sao lại chặn đường thì bị NLQ2 dùng tay phải kẹp cổ. Thấy vậy, NLQ3 xuống xe đi đến dùng tay phải đâm NLQ2 01 cái gây dập môi, gãy 02 cái răng thì NLQ2 buông tay ra khỏi cổ Thế A rồi ngồi gục xuống đường. Thấy NLQ2 bị đánh, U và H chạy đến đánh nhau với NLQ3 và Thế A, H dùng mũ bảo hiểm đánh, ném mũ về phía NLQ3 và Thế A rồi H bỏ chạy đến đóng đá (4x6)cm bên lề đường nhặt đá ném về phía NLQ3 và Thế A làm trúng vào phần đuôi xe ô tô gây vỡ đèn Stop, móp vỏ xe. Sau đó, H bỏ chạy bộ theo hướng về trung tâm thị trấn Z1, còn anh U vẫn giằng co đánh nhau với NLQ3. NLQ1 do đi trước không thấy NLQ2, U, H nên điều khiển xe quay lại để tìm thì thấy anh U đang bị NLQ3 đánh nên NLQ1 chạy đến dùng mũ bảo hiểm đánh NLQ3. Cùng lúc này, Thế A chạy đến xe ô tô mở cửa lấy 01 con dao Thái Lan quay lại chỗ NLQ3 đang đánh nhau với U, NLQ1, Thế A cầm dao bằng tay phải đâm một nhát trúng vào vai trái anh NLQ1 thì anh NLQ1 bỏ chạy, Thế A đuổi theo anh NLQ1 nhưng không kịp. Thế A quay lại thấy anh U đang dùng đá đánh vào lưng, đầu NLQ3 thì Thế A dùng dao Thái lan đâm 01 nhát trúng vào vùng lưng trái anh U, anh U bỏ chạy đến cột điện bên đường rồi nằm gục xuống. Sau đó, Thế A cầm dao lên xe ô tô để NLQ3 điều khiển chạy về Tp B. Lúc này H quay lại, thấy xe của NLQ3 vừa lăn bánh thì H nhặt 01 cục đá (4x6)cm ném theo xe, làm vỡ kính xe ở phần phía sau bên tài xế. Sau đó, anh U được anh NLQ2, H đưa đi đến Bệnh viện đa khoa huyện Z1 cấp cứu thì bị tử vong. Trên đường về Tp B, NLQ3 hỏi Thế A “Con dao đâu mà mày có”, Thế A trả lời “Hồi sáng em thấy con dao nằm trong hộc xe”, nói xong NLQ3 tiếp tục điều khiển xe, khi đến thôn 6, xã W1 thì Thế A rút con dao dùng để gây án bên lề đường, rồi cả hai đi xe về nhà.

Ngày 21/11/2016 Hoàng Thế A đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ án là ngã tư giao nhau giữa đường V2 và đường V3 thị trấn Z1, huyện Z1. Hiện trường đã bị xáo trộn do việc đưa nạn nhân đi cấp cứu và nhiều người qua lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 722/GĐPT ngày 21/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của Trương Văn U là: Vết thương lưng trái thấu ngực gây tổn thương động mạch chủ ngực dẫn đến mất máu cấp và choáng suy tuần hoàn không hồi phục; Tác nhân: Vật cứng có mũi nhọn cạnh sắc tác động vào vùng lưng - bả vai trái nạn nhân.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 1279/PY-TgT của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận tỷ lệ thương tích của NLQ3 là 08%, vật tác động: Cứng, tày.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 1280/PY-TgT của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận tỷ lệ thương tích của Hoàng Thế A là 03%, vật tác động: Cứng, tày.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 1289/PY-TgT của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận tỷ lệ thương tích của NLQ2 là 04%, vật tác động: Cứng, tày.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 1290/PY-TgT của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận tỷ lệ thương tích của NLQ1 là 02%, trong đó vết thương ở đầu là 01%, vật tác động: Cứng, tày; vết thương ở cánh tay trái là 01%, vật tác động: Cứng, có cạnh sắc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 3321/KLĐG-HĐĐG ngày 23/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Sở tài chính tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tổng giá trị thiệt hại xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, biển số 47A-144.56 là 5.250.000đồng.

Bản cáo trạng số 14/KSĐT-HS ngày 05/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Hoàng Thế A về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ Luật hình sự, truy tố bị cáo Hồ Thanh H về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thế A phạm tội: “Giết người”; bị cáo Hồ Thanh H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Thế A** (tên gọi khác: Bi) 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hồ Thanh H 01** (một) năm tù, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2016 đến ngày 20/02/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/7/2017 bị cáo Hoàng Thế A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 14/7/2017 bị cáo Hồ Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa các bị cáo: Hoàng Thế A, Hồ Thanh H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Thế A, giảm cho bị cáo 18 đến 24 tháng tù; giữ nguyên hình phạt và không cho hưởng án treo đối với bị cáo Hồ Thanh H. Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Thế A đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Thế A như đề nghị của Viện kiểm sát. Luật sư bào chữa cho bị cáo Hồ Thanh H đề nghị xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Sau khi nghe các bị cáo trình bày nội dung kháng cáo, quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án, lời bào chữa của các luật sư bào chữa cho các bị cáo Hoàng Thế A, Hồ Thanh H và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay thì có cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 ngày 20/11/2016 trên đoạn đường đi đến khu vực buôn C, thị trấn Z1, huyện Z1, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Hoàng Thế A đã có hành vi dùng dao Thái Lan đâm 1 nhát vào vùng lưng bả vai trái của anh Trương Văn U làm anh U bị tử vong. Bị cáo Hồ Thanh H đã dùng đá ném vào xe ô tô mang biển số đăng ký 47A-144.56 của anh Bùi Hoàng F, làm xe bị hư hỏng thiệt hại 5.250.000 đồng. Với hành vi và hậu quả như trên, án sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tuyên bố bị cáo: Hoàng Thế A phạm tội: “Giết người”; bị cáo Hồ Thanh H phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 93 và khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Thế A và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Hồ Thanh H thì thấy:

[2.1]. Do mâu thuẫn trong khi tham gia giao thông trên đường nên xảy ra đánh nhau giữa anh em nhà bị cáo Hoàng Thế A với nhóm của các anh: NLQ1, NLQ2, Trương Văn U và Hồ Thanh H. Khi đánh nhau, Hoàng Thế A đã dùng dao Thái Lan

đâm 1 nhát trúng vào vai trái của anh NLQ1, anh NLQ1 bỏ chạy, Hoàng Thế A đuổi theo anh NLQ1 nhưng không kịp nên quay lại và thấy anh U đang cầm đá đánh vào lưng của Hoàng Tuấn A (là anh của bị cáo Hoàng Thế A) nên Hoàng Thế A đã dùng dao Thái Lan đâm 1 nhát vào lưng anh U làm anh U bị tử vong. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 722/GDPY ngày 21/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trương Văn U là: “Vết thương lưng trái thấu ngực gây tổn thương động mạch chủ ngực dẫn đến mất máu cấp và choáng suy tuần hoàn không hồi phục; Tác nhân: Vật cứng có mũi nhọn cạnh sắc tác động vào vùng lưng-bả vai trái nạn nhân”. Hành vi của bị cáo Hoàng Thế A là đặc biệt nguy hiểm nhưng do người bị hại cũng có một phần lỗi nên Án sơ thẩm xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo 13 năm tù là không nặng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo Hoàng Thế A là không có căn cứ để chấp nhận vì nhờ có tình tiết “phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần” nên bị cáo Hoàng Thế A mới bị xét xử theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự, nếu không có tình tiết này thì hành vi phạm tội của bị cáo sẽ bị xét xử theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cũng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Thế A không có căn cứ để chấp nhận.

[2.2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Hồ Thanh H thì thấy: Bị cáo Hồ Thanh H trước đó đã có hành vi dùng vũ bảo hiểm đánh, ném vũ bảo hiểm về phía anh em của bị cáo Hoàng Thế A. Khi bị cáo Hoàng Thế A lên xe bỏ chạy, Hồ Thanh H đã nhặt cục đá (4x6cm) ném vào phía sau xe ô tô của Hoàng Thế A làm vỡ kính xe gây thiệt hại 5.250.000 đồng. Hành vi của bị cáo Hồ Thanh H là nguy hiểm nên bị truy tố và xét xử theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo 12 tháng tù và không cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Hồ Thanh H cũng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Hồ Thanh H không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo: Hoàng Thế A và Hồ Thanh H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm về: Các biện pháp tư pháp, án phí sơ thẩm và điều kiện thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Hoàng Thế A và Hồ Thanh H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

1. Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Thế A 13 (mười ba) năm tù về tội: “Giết người”. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày 21 tháng 11 năm 2016.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 143; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hồ Thanh H 01 (một) năm tù về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày bắt chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian đã tạm giam từ ngày 23/11/2016 đến hết ngày 20/12/2017, thời gian còn lại bị cáo phải chấp hành.

3. Các bị cáo: Hoàng Thế A và Hồ Thanh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về: Các biện pháp tư pháp, án phí sơ thẩm và điều kiện thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến